

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẮK LẮK**

**ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề có 02 trang)**

**ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I
NĂM HỌC 2020 - 2021**

Môn kiểm tra: NGỮ VĂN – lớp 12

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề

Họ và tên học sinh: Số báo danh:

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

*"Trong gió nóng những trưa hè ngọt ngạt
Mẹ ru tôi hạt cát sạn hàm răng
Vừa lớn khôn tôi đã biết đào hầm
Dưới bom đạn gió Lào vẫn thổi
Và trên cát lại thêm cồn cát mới
Có mặt trời lăn như bánh xe
Cuộc đời tôi có cát chở che
Khi đánh giặc cát bụi làm công sự ...*

*Giữa gió cát, giữa những ngày ác liệt
Tôi nghĩ về tha thiết một màu xanh
Một rừng cây trĩu quả trên cành
Tôi vun gốc và tay tôi sẽ hái
Nhà của tôi, tôi sẽ về dựng lại
Ánh ngói hồng những khuôn mặt mai sau*

*Em mới về em chưa thấy gì đâu
Chỉ có cát và gió Lào quạt lửa
Ngọn gió bồng khi đi thành nỗi nhớ
Cát khô cằn ở mài hóa yêu thương."*

(Trích *Gió Lào cát trắng*, Xuân Quỳnh, Thơ Việt Nam 1945 - 1985)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Đoạn trích trên được viết theo thể thơ gì?

Câu 2. Chỉ ra 02 từ ngữ, hình ảnh thể hiện sự khắc nghiệt của cuộc sống ở quê hương trong đoạn trích.

Câu 3. Anh/Chị hiểu như thế nào về nội dung hai dòng thơ cuối cùng của đoạn trích:

*Ngọn gió bồng khi đi thành nỗi nhớ
Cát khô cằn ở mài hóa yêu thương.*

Câu 4. Thông điệp nào trong đoạn trích có ý nghĩa nhất đối với anh/chị? Vì sao?

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ về sự cùn thiêt của bản lĩnh cá nhân trong cuộc sống.

Câu 2 (5,0 điểm)

Mở đầu bản *Tuyên ngôn Độc lập* tác giả Hồ Chí Minh viết:

“*Hỡi đồng bào cả nước,*

“*Tất cả mọi người đều sinh ra có quyền bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được; trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc”.*

Lời bắt đầu này ở trong bản *Tuyên ngôn Độc lập* năm 1776 của nước Mĩ. Suy rộng ra, câu này có ý nghĩa là: tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do.

Bản *Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền* của Cách mạng Pháp năm 1791 cũng nói:

“*Người ta sinh ra tự do và bình đẳng về quyền lợi; và phải luôn luôn được tự do và bình đẳng về quyền lợi”.*

Đó là những lẽ phải không ai chối cãi được.”

(Theo *Ngữ văn 12*, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2016, tr.39)

Anh/Chị hãy phân tích đoạn văn trên để làm rõ nội dung tư tưởng và nghệ thuật lập luận của tác giả.

-----HẾT-----

- *Học sinh không được sử dụng tài liệu.*

- *Giám thị không giải thích gì thêm.*

CHÍNH THỨC

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

(Đáp án và hướng dẫn chấm có 03 trang)

A. HƯỚNG DẪN CHUNG

- Năm vững yêu cầu của *Đáp án và hướng dẫn chấm* để đánh giá tổng quát bài làm của học sinh. Do đặc trưng của môn Ngữ văn, cần linh hoạt trong quá trình chấm, tránh đếm ý cho điểm, khuyến khích những bài viết sáng tạo.
- Việc chi tiết hóa điểm số của các câu (nếu có) trong *Đáp án và hướng dẫn chấm* phải được bàn bạc, thống nhất trong tổ chấm và đảm bảo không sai lệch với tổng điểm toàn bài.
- Bài kiểm tra được chấm theo thang điểm 10. Điểm thành phần tính đến 0,25. Điểm tổng toàn bài làm tròn theo quy định.

B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ

Phần	Câu/ý	Nội dung	Điểm
I. ĐỌC HIỂU	1	<ul style="list-style-type: none">- Đoạn trích trên được viết theo thể thơ: Tự do. * Cách cho điểm: Trả lời chính xác: 0,5 điểm.	0,5
	2	<ul style="list-style-type: none">Sự khắc nghiệt của cuộc sống ở quê hương thể hiện qua nhiều từ ngữ, hình ảnh: <i>gió nóng, trưa hè ngọt ngạt, bom đạn, gió Lào, cát bụi ...</i> * Cách cho điểm:<ul style="list-style-type: none">- Trả lời đúng 02 từ ngữ hoặc hình ảnh sẽ đạt điểm tối đa.- Trả lời đúng 01 từ ngữ hoặc 01 hình ảnh: 0,25 điểm	0,5
	3	<ul style="list-style-type: none">* Ý nghĩa hai dòng thơ:<ul style="list-style-type: none">- <i>Ngọn gió bỗng, cát khô cằn</i> nói lên những khó khăn, khắc nghiệt của thiên nhiên, cuộc sống.- <i>Nỗi nhớ, yêu thương</i> là tình cảm cảm xúc của con người. => Cách xa thì nhớ, chỉ mong được trở lại; ở gần thì thấy yêu thương cành sác, con người. Đó là biểu hiện của tình yêu quê hương. * Cách cho điểm:<ul style="list-style-type: none">- Trả lời đúng: 1,0 điểm- Học sinh có thể diễn đạt khác nhau nhưng đúng ý vẫn cho điểm tối đa.	1,0
	4	<ul style="list-style-type: none">Đây là câu hỏi mở, học sinh rút ra một thông điệp có ý nghĩa nhất đối với bản thân và lí giải ngắn gọn về thông điệp mà mình lựa chọn, dưới đây là một vài gợi ý:<ul style="list-style-type: none">- Bản lĩnh, kiên cường;- Cần cù, chịu khó;- Lạc quan, giàu niềm tin;- Yêu quê hương, đất nước... * Cách cho điểm:<ul style="list-style-type: none">- Nếu được thông điệp: 0,5 điểm- Lí giải hợp lí, thuyết phục: 0,5 điểm; (nếu lí giải sơ lược: 0,25 điểm).	1,0
II. LÀM	1	<p>Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ về sự cần thiết của bản lĩnh cá nhân trong cuộc sống.</p> <p>a. <i>Đảm bảo yêu cầu về hình thức thức đoạn văn:</i> Học sinh có thể trình bày</p>	2,0 0,25

VĂN	đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành.	
	b. <i>Xác định vấn đề cần nghị luận:</i> Bản lĩnh của cá nhân trong cuộc sống.	0,25
	c. <i>Triển khai vấn đề cần nghị luận:</i> Học sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ bản lĩnh của cá nhân trong cuộc sống. Có thể theo hướng sau:	1,0
	- Con người sống cần có bản lĩnh. - Bản lĩnh giúp con người tự tin, là một trong những yếu tố quan trọng để đạt được mục tiêu của mình, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển và thành công trong cuộc sống. - Người có bản lĩnh dám thừa nhận những sai sót, khuyết điểm của mình và sẵn sàng tiếp thu những cái mới, cái hay. - Phê phán những người sống thiếu bản lĩnh, lệ thuộc, thụ động...	
	* Cách cho điểm: - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: Lí lẽ xác đáng, dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng. (1,0 điểm) - Lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục: Lí lẽ xác đáng nhưng không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không tiêu biểu. (0,75 điểm) - Lập luận không chặt thiếu thuyết phục: Lí lẽ không xác đáng, không liên quan mật thiết đến vấn đề cần nghị luận, không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không phù hợp. (0,5 điểm) - Học sinh viết đoạn văn cùn sơ sài, lan man. (0,25 điểm)	
	* Lưu ý: Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.	
	d. <i>Chính tả, dùng từ, đặt câu:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25
	e. <i>Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
	2 <i>Mở đầu bản Tuyên ngôn Độc lập tác giả Hồ Chí Minh viết:</i> <i>"Hỡi đồng bào cả nước, ... Đó là những lẽ phải không ai chối cãi được".</i> <i>(Theo Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2016, tr.41)</i> <i>Anh/Chị hãy phân tích đoạn văn trên để làm rõ nội dung tư tưởng và nghệ thuật lập luận của tác giả.</i>	5,0
	a. <i>Đảm bảo cấu trúc của một bài văn nghị luận</i> <i>Mở bài giới thiệu vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.</i>	0,25
	b. <i>Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i> <i>Đoạn văn khẳng định những quyền lợi thiêng liêng, bất khả xâm phạm của con người và của các dân tộc; thể hiện tài năng lập luận của Hồ Chí Minh ở thể văn chính luận.</i>	0,5
	c. <i>Triển khai vấn đề cần nghị luận thành các luận điểm</i> <i>Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu</i>	3,5

	câu sau:	
	<p>* Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm, đoạn trích (0,5 điểm)</p>	
	<p>* Nội dung tư tưởng (1,25 điểm)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thái độ trân trọng, đồng tình của Hồ Chí Minh với những tư tưởng tiên bộ trong các bản Tuyên ngôn của Mĩ và Pháp. - Khẳng định quyền bình đẳng, quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do của dân tộc ta cũng như các dân tộc khác trên thế giới. - Niềm tự hào tự tôn dân tộc khi ngầm đặt ba cuộc cách mạng, ba bản Tuyên ngôn, ba nền độc lập ngang hàng nhau. - Tạo cơ sở pháp lí vững chắc cho bản Tuyên ngôn, cho nền độc lập của nước Việt Nam mới. - Chuẩn bị phê phán bản chất phản động của thực dân Pháp đi ngược lại tư tưởng tiên bộ của tổ tiên người Pháp. 	
	<p>* Nghệ thuật lập luận (1,25 điểm): Cách lập luận vừa chặt chẽ, sắc bén vừa kiên quyết, khôn khéo, sáng tạo...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dẫn chứng chính xác, từ ý tưởng lời văn hai bản Tuyên ngôn của Mĩ và Pháp để tạo cơ sở pháp lí; dùng nghệ thuật “gây ông đập lung ông”, “dùng luận điệu của kẻ thù khóa miệng kẻ thù”. - Lí lẽ đanh thép, tư duy lí luận sáng tạo “Suy rông ra”, đưa vấn đề độc lập của dân tộc Việt Nam thành vấn đề tiêu biểu cho phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới; để đưa đến kết luận mang tính chân lí “Đó là những lẽ phải không ai chối cãi được”. - Lập luận chặt chẽ bằng cách sử dụng nhiều câu văn khẳng định. - Lời văn trong sáng, dễ hiểu, thấu tình đạt lí. - Giọng điệu hùng hồn... 	
	<p>* Đánh giá chung (0,5 điểm)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách lập luận của tác giả tạo cơ sở vững chắc về pháp lí cho tác phẩm <i>Tuyên ngôn Độc lập</i>. - Tài năng viết văn chính luận, tầm trí tuệ sâu sắc, trái tim nhân hậu của Hồ Chí Minh... 	
	d. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: Có cách diễn đạt mới mẻ, ý tứ rõ ràng, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận.	0,5
	TỔNG ĐIỂM TOÀN BÀI: I + II = 10.0	10,0